

Số: /TB-BVHXH

Đại Phước, ngày tháng năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận giám sát công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn xã Đại Phước

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Đại Phước về Chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân xã năm 2026; Quyết định số 05/QĐ-BVHXH ngày 08/4/2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã và Kế hoạch số 04/KH-ĐGS ngày 09/4/2026 của Đoàn Giám sát công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn xã Đại Phước. Đoàn Giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân (HĐND) xã tiến hành giám sát đối với Ủy ban nhân dân (UBND) xã, Công an xã Đại Phước về nội dung trên.

Qua xem xét Báo cáo số 23/BC-ĐGS ngày 09/6/2026 của Đoàn Giám sát, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã thông báo kết luận giám sát như sau:

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Công tác quản lý người sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

1.1. Số người đang quản lý sau cai nghiện ma túy và đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

Theo Báo cáo số 26/BC-CAX-CSKV ngày 09/6/2026 của Công an xã thì tổng số người đang quản lý sau cai nghiện ma túy và đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng: 53 người. Trong đó: người sau cai nghiện ma túy: 48 người; người đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng: 05 người.

- Về độ tuổi

- + Từ dưới 18 tuổi: 00 người (00%)
- + Từ 18 đến dưới 30 tuổi: 42 người (chiếm 79%)
- + Từ 30 đến dưới 45 tuổi: 10 người (chiếm 19%)
- + Từ 45 tuổi trở lên: 01 người (chiếm 02%)

- Về giới tính

- + Nam: 51 người (chiếm 96%)

- + Nữ: 02 người (chiếm 04%)
- Về nghề nghiệp
- + Công nhân: 08 người (chiếm 16%)
- + Lao động tự do: 13 người (chiếm 24%)
- + Không có việc làm ổn định: 32 người (chiếm 60%)

Đối tượng tập trung ở độ tuổi 23 đến 50 tuổi, là lực lượng lao động chính, phần lớn đối tượng không có việc làm ổn định hoặc lao động tự do, thu nhập bấp bênh, là một trong những nguyên nhân dẫn đến tái nghiện.

1.2. Về hồ sơ quản lý

- Đối với công tác quản lý hồ sơ người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng: Số liệu báo cáo là 05 người, nhưng thiếu 01 hồ sơ (*hồ sơ của Trần Phẩm*).

- Đối với công tác quản lý hồ sơ người sau cai nghiện ma túy: Số liệu báo cáo là 48 người, tuy nhiên còn thiếu 10 hồ sơ quản lý sau cai.¹

* Về thành phần hồ sơ

- *Hồ sơ quản lý sau cai nghiện ma túy:*

+ Hồ sơ quản lý sau cai Võ Quốc Việt (sinh năm 2001 - khu C, ấp Phước Lý): Quyết định số 728/QĐ-UBND ngày 25/3/2026 của UBND xã thời hạn quản lý 25/3/2026 - 25/3/2027; Giấy xác nhận số 128/GXN của UBND xã hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng thời gian từ ngày 22/01/2025 đến 25/3/2026 (14 tháng).²

+ Hồ sơ quản lý sau cai Võ Thành Tâm (sinh năm 1984 - ấp 2): có hồ sơ nhưng không có trong danh sách quản lý.

Theo hồ sơ: 7 lần cai nghiện bắt buộc; có Giấy xác nhận chấp hành xong cai nghiện bắt buộc (trong khoảng thời gian từ ngày 29/8/2024 đến ngày 28/02/2026); Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 19/3/2026 của UBND xã thời hạn quản lý sau cai (từ ngày 06/3/2026 đến ngày 28/02/2028).

+ Hồ sơ quản lý sau cai Nguyễn Hùng Đạt (sinh năm 1999 khu A - ấp Phước Lý): Bản cam kết thiếu ngày tháng; Giấy xác nhận số 04/GXN-CNTN ngày 07/10/2025 của Công an xã hoàn thành cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, nhưng theo Đề nghị số 281/ĐN-CAX ngày 03/10/2025 xem xét, quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú và Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày

¹ Thiếu 10 hồ sơ theo danh sách quản lý 48 người sau cai, gồm: Huỳnh Kim Hoa; Phạm Hữu Thái; Dương Thanh Thương; Nguyễn Văn Thật; Nguyễn Hữu Châu; Huỳnh Sơn Kim; Trần Quốc Hưng; Trần Phương Duy; Đào Thanh Hải; Đỗ Thành Châu.

² Khoản 2 Điều 30 Luật số 73/2021/QH14 Luật Phòng, chống ma túy: Thời hạn cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng là từ đủ 06 tháng đến 12 tháng.

07/10/2025 của UBND xã quản lý sai cai nghiện ma túy tại nơi cư trú (thời gian xác nhận hoàn thành cai nghiện sau thời gian xem xét, quyết định quản lý sau cai nghiện).

- Hồ sơ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng:

Hồ sơ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng không thể hiện biên bản tiếp nhận đăng ký cai nghiện; không thể hiện công dân liên hệ tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy để cai nghiện; không có các tài liệu thể hiện sự quản lý, giám sát, hỗ trợ của Công an xã và các cơ quan, đơn vị, gia đình trong quá trình cai nghiện của người nghiện ma túy.³

2. Kết quả đạt được

2.1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã

UBND xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; chủ động ban hành các văn bản, kế hoạch chuyên đề về công tác phòng, chống ma túy, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng cũng như quy trình quản lý sau cai nghiện ma túy theo đúng thẩm quyền⁴.

b) Vai trò tham mưu, tổ chức thực hiện của Công an xã

Công an xã đã phát huy tốt vai trò nòng cốt, chủ động tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch, chương trình công tác, đề xuất các giải pháp quản lý người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy sát hợp với tình hình thực tế địa bàn. Công an xã thực hiện nghiêm túc công tác rà soát, lập danh sách, quản lý chặt chẽ đối tượng; thường xuyên cập nhật biến động về nhân khẩu, hộ khẩu liên quan đến người nghiện và người sau cai nghiện ma túy. Tổ chức lập hồ sơ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; quản lý, giám sát chặt chẽ quá trình cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện ma túy theo đúng quy định.

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

UBND xã đã quan tâm chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống ma túy, quản lý người nghiện ma túy và người sau cai nghiện

³ Điều 31 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ: thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

⁴ Công văn số 838/UBND-NC ngày 13/3/2026 về việc triển khai và xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống ma túy năm 2026; Công văn số 39/UBND-NC ngày 08/01/2026 của UBND xã về việc triển khai thực hiện công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và công tác quản lý sau cai nghiện; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 09/9/2025 về triển khai xây dựng “xã Đại Phước không ma túy” giai đoạn 2025 - 2030; Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 10/9/2025 về an toàn giao thông, phòng chống ma túy, phòng chống tác hại thuốc lá cho học sinh trên địa bàn xã năm học 2025-2026; Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 05/12/2025 về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn xã Đại Phước; Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 10/9/2025 về an toàn giao thông; phòng chống ma túy, phòng chống tác hại thuốc lá cho học sinh trên địa bàn xã năm học 2025 - 2026.

ma túy bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Công an xã chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch tuyên truyền theo từng giai đoạn, từng chuyên đề, tập trung vào các đối tượng có nguy cơ cao.

Lực lượng Công an xã phối hợp với các cơ quan, đơn vị, trường học tổ chức tuyên truyền pháp luật về phòng chống ma túy; vận động gia đình nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý con em; kịp thời phát hiện các biểu hiện nghi vấn liên quan đến sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời, tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự nhằm phòng ngừa phát sinh tệ nạn ma túy. Đặc biệt, địa bàn có đông dân nhập cư, nhiều nhà trọ, chung cư, khu vực giáp ranh thường tiềm ẩn nguy cơ cao phát sinh tội phạm và tệ nạn ma túy, lực lượng Công an xã đã chú trọng tập trung quản lý, giám sát chặt chẽ.

Kết quả đã tổ chức tuyên truyền tại 05 trường học, với khoảng 3.860 học sinh, 200 giáo viên tham gia; tổ chức tuyên truyền bằng loa di động về phòng ngừa các loại tội phạm được 3.412 phút, qua hệ thống loa phát thanh được 212 lượt, thời lượng 3.254 phút; phát 2.500 tờ rơi, 115 mét panô, 37 tấm áp phích.

II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Từ sau khi thực hiện chủ trương sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã đến nay, công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn xã Đại Phước luôn được UBND xã, Công an xã quan tâm chỉ đạo thực hiện. Những kết quả đạt đã thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự quan tâm của chính quyền địa phương đối với công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn xã, góp phần tích cực trong việc ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được về công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn xã vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần tập trung khắc phục:

- Hoạt động quản lý sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng chủ yếu tập trung ở vào việc tuyên truyền, vận động; chưa đi sâu vào việc khảo sát, đánh giá nhu cầu thực tế của từng người để lập kế hoạch cai nghiện, quản lý cụ thể cho từng đối tượng, từng vụ việc.

- Công tác hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng còn hạn chế: Việc hướng nghiệp, dạy nghề, giới thiệu việc làm và hỗ trợ tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi chưa đạt hiệu quả cao; đa số người sau cai nghiện ma túy chưa có việc làm ổn định, tạo ra áp lực kinh tế và nguy cơ tái nghiện cao.

- UBND xã chưa kịp thời kiện toàn, củng cố để phát huy tối đa năng lực hoạt

động của “Đội công tác xã hội tình nguyện”⁵; chưa kịp thời thành lập “Điểm tư vấn hỗ trợ điều trị cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng” nhằm đáp ứng kịp thời các yêu cầu thực tế tại địa phương theo quy định của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP.

- Việc tiếp nhận, theo dõi và quản lý các trang thiết bị do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Nhơn Trạch bàn giao trước đây (như dàn máy vi tính, tủ, bàn, ghế...) phục vụ cho Điểm tư vấn hỗ trợ điều trị cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng chưa được rà soát chặt chẽ, chưa phân định rõ tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm quản lý, vận hành cụ thể sau khi thực hiện chủ trương sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã.

- Công tác lập, lưu trữ hồ sơ quản lý sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng của cơ quan chuyên môn (Công an xã) chưa thật sự khoa học, còn sai sót về trình tự, thủ tục hành chính.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

3.1. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của UBND xã có lúc chưa thật sự quyết liệt: Việc chỉ đạo triển khai ở một số thời điểm chưa thường xuyên; công tác kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, đánh giá hiệu quả thực hiện chưa được duy trì thường xuyên.

- Công tác quản lý đối tượng của Công an xã có lúc chưa thật sự chặt chẽ: Việc nắm tình hình, quản lý di biến động, kiểm tra, giám sát người sau cai nghiện ma túy ở một số thời điểm chưa sâu sát, nguy cơ tái nghiện cao.

- Một số cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế về kỹ năng tư vấn tâm lý, hỗ trợ xã hội, quản lý người nghiện, người sau cai nghiện ma túy.

- Chưa thực hiện tốt việc hỗ trợ tái hòa nhập như: giới thiệu việc làm, hỗ trợ học nghề, vay vốn, tạo sinh kế cho người sau cai nghiện ma túy.

3.2. Nguyên nhân khách quan

- Đa số người nghiện, người sau cai nghiện ma túy không có nghề nghiệp ổn định, ý thức chấp hành pháp luật hạn chế, tâm lý mặc cảm, thiếu ý chí vươn lên, dẫn đến khó khăn trong quản lý và hỗ trợ tái hòa nhập.

- Gia đình một số đối tượng thiếu quan tâm hoặc bất lực trong quản lý: Một số gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thiếu kỹ năng quản lý, giáo dục; thậm chí buông lỏng quản lý và không phối hợp với chính quyền trong việc quản lý đối tượng.

- Tâm lý kỳ thị của xã hội còn tồn tại: Một bộ phận người dân, doanh nghiệp còn e ngại, kỳ thị người sau cai nghiện, làm hạn chế cơ hội học nghề, tìm việc làm,

⁵ Nghị quyết số 127/2014/NQ-HĐND ngày 26/9/2014 của HĐND tỉnh Đồng Nai;

Thông tư 14/2025/TT-BYT ngày 13/6/2025 của Bộ Y tế: quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội (*thành lập, giải thể Đội công tác xã hội tình nguyện và phê duyệt quy chế hoạt động*).

tái hòa nhập cộng đồng của đối tượng.

- Nguồn lực đầu tư còn hạn chế: Kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, điều kiện phục vụ công tác cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu thực tế.

III. KIẾN NGHỊ

Để kịp thời khắc phục các hạn chế nêu trên và nâng cao chất lượng công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn xã trong thời gian tới, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã kiến nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Đối với Ủy ban nhân dân xã

- Tiếp tục đổi mới, tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy, các hành vi bị nghiêm cấm liên quan đến ma túy... nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và sự tham gia tích cực của các tầng lớp Nhân dân, gia đình người nghiện ma túy trong việc vận động người nghiện ma túy tự giác khai báo tình trạng nghiện và đăng ký các hình thức cai nghiện phù hợp thay thế⁶; hỗ trợ, xóa bỏ mặc cảm, giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng, hạn chế tái nghiện.

- Khẩn trương rà soát, ban hành quyết định củng cố, kiện toàn nhân sự của “Đội công tác xã hội tình nguyện” cả về số lượng và chất lượng. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ thù lao, hỗ trợ trang phục, bảo hiểm y tế cho các tình nguyện viên theo đúng quy định tại Nghị quyết số 127/2014/NQ-HĐND ngày 26/9/2014 của HĐND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai).

- Chỉ đạo rà soát ngay điều kiện cơ sở vật chất, làm rõ đầu mối quản lý đối với các trang thiết bị (máy tính, tủ, bàn ghế...) đã được các xã cũ trước sáp nhập tiếp nhận từ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện; nhanh chóng hoàn thiện các thủ tục thành lập, bố trí địa điểm và đưa vào vận hành hiệu quả “Điểm tư vấn hỗ trợ điều trị cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng”, tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiện tiếp cận dịch vụ hỗ trợ cắt cơn, điều trị và tư vấn tâm lý.

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn bám sát quy trình, lập dự toán, quản lý và quyết toán kinh phí theo quy định tại Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai). Lưu ý tổ chức rà soát kỹ danh sách đối tượng thụ hưởng, bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch và không chi trùng lặp với các nhân sự đang hưởng chế độ thù lao theo Nghị quyết số 127/2014/NQ-HĐND.

- Chỉ đạo bám sát quy trình quản lý sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quy định.

⁶ Điều 28 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính Phủ quy định đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

- Huy động các nguồn lực hỗ trợ cai nghiện ma túy và quản lý sau cai ma túy; khuyến khích doanh nghiệp dạy nghề, tạo việc làm; đồng thời lồng ghép hoạt động này với các chương trình hỗ trợ vay vốn nhằm giúp người sau cai nghiện ma túy ổn định cuộc sống.

- Quan tâm bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn xã theo quy định.

2. Đối với Công an xã

Phát huy tốt hơn nữa vai trò nòng cốt của Công an xã trong công tác tham mưu, rà soát, quản lý người sau cai nghiện tự ma túy và người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; chủ động tham mưu cho UBND xã trong công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; có kế hoạch quản lý phù hợp, không để phát sinh tình huống phức tạp về an ninh trật tự.

- Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, dễ tiếp cận, phù hợp từng nhóm đối tượng, nhất là thanh thiếu niên, nhóm nguy cơ cao và gia đình có người nghiện, người sau cai nghiện. Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, mạng xã hội, nhóm Zalo cộng đồng; nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của ma túy, trách nhiệm quản lý, giáo dục người nghiện và người sau cai nghiện.

- Thường xuyên rà soát, lập danh sách, phân loại nhóm đối tượng nguy cơ cao để quản lý; tăng cường nắm bắt di biến động cư trú, quan hệ xã hội, nghề nghiệp; tổ chức tuyên truyền, giáo dục, răn đe, gọi hỏi, cho ký cam kết không vi phạm pháp luật, không sử dụng trái phép chất ma túy.

- Nâng cao chất lượng công tác lập hồ sơ quản lý; khắc phục ngay các sai sót về quy trình, thủ tục hành chính, đảm bảo cập nhật đầy đủ thông tin, tài liệu và lưu trữ hồ sơ khoa học, khớp đúng giữa sổ sách theo dõi và hồ sơ thực tế.

- Phân công cán bộ chiến sĩ Công an xã trực tiếp phối hợp, định hướng nghiệp vụ cho các thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện trong việc tiếp cận, tư vấn tâm lý, giáo dục phục hồi hành vi và quản lý di biến động của các đối tượng trên địa bàn.

- Đảm bảo thực hiện các quy định quản lý sau cai nghiện ma túy, phân công tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm giáo dục, giúp đỡ người chấp hành xong quyết định cai nghiện ma túy; tư vấn, giúp đỡ, phòng, chống tái nghiện ma túy; chủ động phòng ngừa tái nghiện, không để phát sinh phức tạp về an ninh trật tự.

- Định kỳ hằng tháng/quý thực hiện thông báo, chia sẻ danh sách các đối tượng sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã, để chủ động phối hợp xây dựng kế hoạch quản lý, hỗ trợ, giúp đỡ các hộ gia đình có người sau cai nghiện ma túy được

tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội, hỗ trợ dạy nghề, tạo sinh kế bền vững để phòng ngừa tối đa nguy cơ tái nghiện.

- Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15 và Nghị định số 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy có hiệu lực từ ngày 01/7/2026, do đó Công an xã cần tập trung nghiên cứu các quy định mới để thực hiện có hiệu quả công tác quản lý sau cai nghiện ma túy và công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn xã.

Trên đây là Thông báo kết luận giám sát công tác quản lý đối tượng sau cai nghiện ma túy và cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trên địa bàn xã Đại Phước của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã. Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát quan tâm triển khai thực hiện các kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện về Ban Văn hóa - Xã hội HĐND xã ***trước ngày 15 tháng 12 năm 2026*** để tổng hợp báo cáo Thường trực HĐND xã, HĐND xã và thực hiện chức năng giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thành phố (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Thành viên Đoàn Giám sát;
- UBND xã;
- Công an xã;
- Ban Thường trực UBMTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các ban, ngành xã;
- Chánh, các Phó CVP HĐND và UBND xã;
- Các ấp;
- Lưu VT, TH (HĐND.BVHXH).

TM. BAN VĂN HÓA - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Thị Anh Thư